

Báo cáo về
**MỨC ĐỘ
CHẤP NHẬN
RỦI RO TRONG
ĐẦU TƯ**



Được chuẩn bị cho

<Ông/Bà>

<PO name>

<Title> <PO name>

Họ và tên Đại lý Bảo hiểm:
<Agent Name>

Chức vụ:
<Position>

Mã số:
<Agentcode>

Bảng câu hỏi đánh giá mức độ chấp nhận rủi ro trong đầu tư này được thiết kế nhằm hỗ trợ, tư vấn cho khách hàng lựa chọn quỹ đầu tư phù hợp khi tham gia hợp đồng bảo hiểm liên kết đơn vị. Điểm số được đánh giá trong bảng câu hỏi này thuần túy dựa vào thông tin khách hàng cung cấp cho Đại lý bảo hiểm thực hiện kê khai. Tuy nhiên, Bảng câu hỏi này không được xem như là chỉ dẫn, hứa hẹn hay cam kết của đại lý bảo hiểm và/hoặc Manulife Việt Nam về khoản lợi nhuận thu được từ việc tham gia sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị.

Khách hàng cần trả lời Bảng câu hỏi đánh giá khả năng tài chính trước khi thực hiện Bảng câu hỏi đánh giá mức độ chấp nhận rủi ro trong đầu tư này.

Tiêu chí	Câu hỏi	Điểm
Độ tuổi và tình hình tài chính	1. Câu nào dưới đây mô tả đúng nhất về bạn?	
	☐ Dưới 35 tuổi, rất ít nghĩa vụ phải trả các khoản vay và các khoản chi tiêu lớn (dưới 30% thu nhập dùng để chi trả)	4
	☐ Dưới 35 tuổi, có nghĩa vụ phải chi trả các khoản vay và các khoản chi tiêu lớn (30%-60% thu nhập dùng để chi trả)	2
	☐ Từ 35-55 tuổi, rất ít nghĩa vụ phải trả các khoản vay và các khoản chi tiêu lớn (dưới 30% thu nhập dùng để chi trả)	5
	☐ Từ 35-55 tuổi, có nghĩa vụ phải trả các khoản vay và các khoản chi tiêu lớn (30%-60% thu nhập dùng để chi trả)	3
	☒ Đã nghỉ hưu hoặc sắp nghỉ hưu, rất ít nghĩa vụ phải trả các khoản vay và các khoản chi tiêu lớn (dưới 30% thu nhập dùng để chi trả)	3
	☐ Đã nghỉ hưu hoặc sắp nghỉ hưu, có nghĩa vụ phải trả các khoản vay và các khoản chi tiêu lớn (30%-60% thu nhập dùng để chi trả)	1
Kinh nghiệm đầu tư	2. Bạn có bao nhiêu năm kinh nghiệm đầu tư trong thị trường tài chính?	
	☐ Không có kinh nghiệm	0
	☐ Ít hơn 1 năm	1
	☐ Từ 1 năm đến 3 năm	2
	☐ Từ 3 năm đến 5 năm	3
	☒ 5 năm hoặc hơn	4
Kiến thức và kinh nghiệm về sản phẩm đầu tư	3. Trong 3 năm gần đây, bạn có đầu tư vào sản phẩm đầu tư nào sau đây? (Khách hàng có thể chọn nhiều câu trả lời phù hợp với mình, câu trả lời có số điểm cao nhất sẽ được tính)	
	☐ Trái phiếu chính phủ	1
	☒ Ngoại tệ/ Vàng	2
	☐ Quỹ cân bằng	3
	☐ Cổ phiếu/ Quỹ ETF/ Quỹ cổ phiếu	5
	☒ Quỹ trái phiếu doanh nghiệp với lãi suất cao/ Chứng khoán phái sinh/ Đầu tư bằng nguồn tiền vay	7
	☐ Không có đầu tư vào các sản phẩm trên	0

Quý khách nên thường xuyên xem lại phần phân tích mức độ chấp nhận rủi ro với Đại lý bảo hiểm của Manulife Việt Nam, đặc biệt là khi có sự thay đổi về mức độ chấp nhận rủi ro, nhu cầu đầu tư hoặc điều kiện kinh tế khác.

Tiêu chí	Câu hỏi	Điểm
Thời gian nắm giữ khoản đầu tư	4. Trong điều kiện bình thường, bạn dự tính nắm giữ khoản đầu tư của bạn trong thời gian bao lâu?	
	☐ Ít hơn 1 năm	1
	☐ Từ 1 năm đến 3 năm	2
	☐ Từ 3 năm đến 5 năm	3
	☐ Từ 5 năm đến 8 năm	4
	☒ 8 năm hoặc hơn	6
Mức độ chấp nhận rủi ro	5. Liên quan đến khoản đầu tư dự kiến của bạn tại Manulife, trong vòng 1 năm, mức biến động lên xuống nào sau đây mà bạn có thể chấp nhận được?	
	☐ Khoảng 5%	1
	☐ Khoảng 10%	2
	☐ Khoảng 15%	3
	☐ Khoảng 25%	5
	☒ Trên 25%	7
Mục tiêu đầu tư	6. Mục tiêu đầu tư của bạn là:	
	☐ Đầu tư nhằm bảo toàn vốn - không quan tâm quá nhiều tới tỷ suất sinh lời của khoản đầu tư, lỗ phải ở mức thấp nhất	1
	☐ Đầu tư để có một ít thu nhập - thu nhập thấp hoặc chỉ cao hơn mức lạm phát	2
	☐ Đầu tư để có thu nhập ổn định và để tăng giá trị khoản đầu tư	3
	☐ Đầu tư nhằm vào mục đích tăng trưởng giá trị của khoản đầu tư	4
	☒ Đầu tư nhằm vào mục đích tăng trưởng giá trị của khoản đầu tư một cách cao nhất và chấp nhận các sản phẩm đầu tư có rủi ro cao	5

KẾT QUẢ CỦA BẠN



Tổng điểm:

<total score>

Mức độ chấp nhận rủi ro của bạn:

Nhóm cân bằng về đầu tư

Bạn thuộc Nhóm cân bằng về đầu tư, chấp nhận khoản đầu tư có mức độ rủi ro và biến động trung bình, đồng thời kỳ vọng mức lợi nhuận trung bình.

Quý khách nên thường xuyên xem lại phần phân tích mức độ chấp nhận rủi ro với Đại lý bảo hiểm của Manulife Việt Nam, đặc biệt là khi có sự thay đổi về mức độ chấp nhận rủi ro, nhu cầu đầu tư hoặc điều kiện kinh tế khác.

Mức độ chấp nhận rủi ro	Điểm
Nhóm thận trọng về đầu tư	4-10 điểm
	Hoặc tổng điểm cho câu 5 và câu 6 là 2
Nhóm tương đối thận trọng về đầu tư	11-13 điểm
	Hoặc tổng điểm cho câu 5 và câu 6 là 3
Nhóm cân bằng về đầu tư	14-18 điểm
	Hoặc tổng điểm cho câu 5 và câu 6 là 4
Nhóm tương đối mạo hiểm về đầu tư	19-29 điểm
Nhóm mạo hiểm về đầu tư	30-34 điểm

XÁC NHẬN CỦA KHÁCH HÀNG

Tôi xác nhận đã được đại lý bảo hiểm giải thích và hiểu rõ nội dung từng câu hỏi trong bảng câu hỏi này.

Tôi xác nhận các thông tin tại bảng câu hỏi này là do tôi tự nguyện kê khai, đầy đủ và đúng sự thật. Tôi đồng ý tự chịu trách nhiệm đối với toàn bộ thông tin kê khai tại bảng câu hỏi này.

Tôi hiểu rằng với đặc tính của sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị, tôi sẽ phải chịu toàn bộ rủi ro đầu tư (*bao gồm cả các rủi ro liên quan đến biến động bất lợi của thị trường*) tương ứng với phần phí bảo hiểm đã đóng theo loại hình rủi ro của quỹ liên kết đơn vị mà tôi lựa chọn.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI LÝ

Tôi xác nhận đã hoàn thiện bảng câu hỏi đúng theo thông tin do Khách hàng cung cấp, đã giải thích cho Khách hàng về đặc tính sản phẩm và các rủi ro trong đầu tư.

<PO name>

Họ và tên Khách hàng

<dd/mm/yyyy>

Ngày, tháng, năm

<PO name>

✓ Đã xác thực bằng mật mã sử dụng 1 lần (OTP)
(Mã OTP : <>)

Chữ ký Khách hàng

<Agent Name>

Họ và tên Đại lý bảo hiểm

<dd/mm/yyyy>

Ngày, tháng, năm

<Agent name>

✓ Đã xác thực bằng mật mã sử dụng 1 lần (OTP)
(Mã OTP : <>)

Chữ ký của Đại lý bảo hiểm